TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 202/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 13 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026 về việc "Xin ly hôn", giữa:

* Nguyên đơn:

Bà Trần Thị Bé Ng, sinh năm 1966.

Căn cước số: N, cấp ngày 10/5/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: số N, ấp HC, xã PT, tỉnh Vĩnh Long.

* Bị đơn:

ÔngNguyễn Minh H, sinh năm 1965.

Căn cước số: H, cấp ngày 10/6/2025, nơi cấp: Bộ Công an.

Địa chỉ: số N, ấp HC, xã PT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào đơn xin rút yêu cầu chia tài sản chung đề ngày 03/4/2026 và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Ông Nguyễn Minh H tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện chia tài sản chung theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung đối với 14,5 chỉ vàng 24K của ông Nguyễn Minh H.

2. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Bé Ng và ông Nguyễn Minh H.

3. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 17/8/1987; Nguyễn Thị Ngọc Ch, sinh ngày 25/4/1993 và Nguyễn Thị Hồng Th sinh ngày 13/12/1995, đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: hai bên cùng khai không có.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: bà Trần Thị Bé Ng tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001018 ngày 14/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà Trần Thị Bé Ng được hoàn lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 5 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã PT, tỉnh Vĩnh Long (ĐKKH tại UBND xã SH, huyện CT, tỉnh Bến Tre);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Như Phương